

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

Số: 784 /QĐ-ĐHVH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục học phần tương đương/thay thế đối với
Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 03/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn là Trường đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐT ngày 09/8/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quyết định ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-ĐHĐN-ĐT ngày 29/01/2008 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định thực hiện "Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ - Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo";

Căn cứ Công văn số 2602/ĐHĐN-ĐT ngày 19/7/2021 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-ĐHVH ngày 29/3/2021 về việc điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Trưởng khoa Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục học phần tương đương/thay thế đối với Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính do Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử quản lý (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục học phần tương đương/thay thế được sử dụng làm căn cứ để tổ chức đào tạo tại Trường và được áp dụng từ năm học 2021-2022.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Trưởng khoa Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử, trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, ĐT. 

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Huỳnh Công Pháp

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG
VIỆT - HÀN
HỒ CHÍ MINH

Phụ lục

**DANH MỤC HỌC PHẦN TƯƠNG ĐƯƠNG/ THAY THẾ ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÁY TÍNH DO KHOA KỸ THUẬT MÁY TÍNH VÀ ĐIỆN TỬ QUẢN LÝ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 784/QĐ-ĐHVH, ngày 21 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ thông tin
và Truyền thông Việt - Hàn)

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC HỌC PHẦN TƯƠNG ĐƯƠNG/ THAY THẾ ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÁY TÍNH DO KHOA KỸ THUẬT MÁY TÍNH VÀ ĐIỆN TỬ QUẢN LÝ**

Số TT	Học phần cũ (CTĐT ĐH khóa: 2017, 2018, 2019, 2020)					Học phần tương đương/thay thế (CTĐT ĐH khóa 2021)				
	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ			Tên học phần	Số tín chỉ			Ghi chú
			LT	TH	Tổng		LT	TH	Tổng	
I	Kiến thức giáo dục đại cương									
1	CAL101	Giải tích		2	2	Giải tích 1	2		2	
2	AGR101	Đại số	2		2	Đại số tuyến tính	2		2	
II	Kiến thức cơ sở ngành									
II.1 Kiến thức bắt buộc										
1	ENG201	Tiếng Anh chuyên ngành 1	2		2	Tiếng Anh chuyên ngành 1	1	1	2	
2	ENG202	Tiếng Anh chuyên ngành 2	2		2	Tiếng Anh chuyên ngành 2	1	1	2	
3	DCM201	Toán rời rạc	1,5	0,5	2	Toán rời rạc	2		2	Ngành CNTT khóa 2021
4	DBS201	Cơ sở dữ liệu	1,5	0,5	2	Cơ sở dữ liệu	2	1	3	
5	OOP201	Lập trình hướng đối tượng và Java cơ bản	2	1	3	Lập trình hướng đối tượng	2	1	3	
6	SWE201	Công nghệ phần mềm	2		2	Công nghệ phần mềm	2		2	Ngành CNTT khóa 2021
7	CPN201	Mạng máy tính	1,5	0,5	2	Mạng máy tính	2	1	3	
8	ISD201	Phân tích và thiết kế hệ thống	1	1	2	Phân tích và thiết kế hệ thống	3		3	

Số TT	Học phần cũ (CTĐT ĐH khóa: 2017, 2018, 2019, 2020)					Học phần tương đương/thay thế (CTĐT ĐH khóa 2021)				
	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ			Tên học phần	Số tín chỉ			Ghi chú
			LT	TH	Tổng		LT	TH	Tổng	
II.2 Kiến thức tự chọn										
1	GAP201	Lập trình trò chơi trên máy tính	2	1	3	Lập trình game	1,5	0,5	2	Ngành CNTT khóa 2021 Được tích lũy 02 tín chỉ trong kiến thức tự chọn CSN
2	AFI201	Trí tuệ nhân tạo	1,5	0,5	2	Trí tuệ nhân tạo	2	1	3	Ngành CNTT khóa 2021
3	WEB202	Công nghệ web nâng cao	2	1	3	Công nghệ và lập trình web	2	1	3	Ngành CNTT khóa 2021
4	AJP201	Lập trình Java nâng cao	1,5	0,5	2	Lập trình Java	2	1	3	
5	CPG201	Đồ họa máy tính	1,5	0,5	2	Đồ họa máy tính	2	1	3	Ngành CNTT khóa 2021
6	ELE301	Kỹ thuật điện tử	2	1	3	Kỹ thuật mạch điện tử	2	1	3	
7	MIC201	Vi xử lý	2	1	3					
III	Kiến thức chuyên ngành									
III.1 Kiến thức bắt buộc.										
1	ENT201	Tiếng Anh chuyên ngành & thực hành 1	2		2	Tiếng Anh chuyên ngành 3	1	1	2	
2	ENT202	Tiếng Anh chuyên ngành & thực hành 2	2		2	Tiếng Anh chuyên ngành 4	1	1	2	
3	NEM301	Quản trị mạng	1	1	2	Quản trị mạng	2	1	3	Ngành CNTT khóa 2021
4	MSS201	Hệ thống di động và cảm biến	2	1	3	Hệ thống di động và cảm biến	1	1	2	Phải học 02 học phần để tích lũy đủ 03 tín chỉ
						Đồ án môn học Hệ thống di động và cảm biến		1	1	
5	THC301	Lý thuyết điều khiển tự động	3		3	Thiết kế IC tương tự	2	1	3	

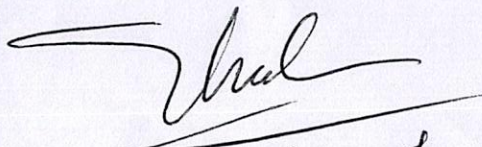
Số TT	Học phần cũ (CTĐT ĐH khóa: 2017, 2018, 2019, 2020)					Học phần tương đương/thay thế (CTĐT ĐH khóa 2021)				
	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ			Tên học phần	Số tín chỉ			Ghi chú
			LT	TH	Tổng		LT	TH	Tổng	
6	CDB105	Chuyên đề 5	2		2	Thiết kế FPGA/ASIC với Veril	1	1	2	
7	CDB106	Chuyên đề 6	2		2	Thiết kế VLSI	1	1	2	
III.2. Kiến thức tự chọn										
1	SOT301	Kiểm thử phần mềm	1,5	0,5	2	Đảm bảo chất lượng và Kiểm thử phần mềm	3		3	Ngành CNTT khóa 2021
2	DAT301	Kỹ thuật truyền số liệu	2		2	Truyền số liệu	2		2	
3	PRM301	Quản lý dự án	2		2	Quản trị dự án phần mềm	2		2	Ngành CNTT khóa 2021
4	CPL201	Trình biên dịch	1,5	0,5	2	Chương trình dịch	2		2	Ngành CNTT khóa 2021
5	ELC301	Cấu kiện điện tử	2	1	3	Cấu kiện điện tử	1,5	0,5	2	Được tích lũy 02 tín chỉ trong kiến thức tự chọn CN
6	DDS301	Hệ cơ sở dữ liệu phân tán	2	1	3	Hệ cơ sở dữ liệu phân tán	1,5	0,5	2	Được tích lũy 02 tín chỉ trong kiến thức tự chọn CN
7	LIO301	Linux & phần mềm mã nguồn mở	2	1	3	Linux và phần mềm nguồn mở	1,5	0,5	2	Được tích lũy 02 tín chỉ trong kiến thức tự chọn CN

(Các trường hợp không nằm trong danh mục trên, sinh viên liên hệ Khoa Kỹ thuật máy tính và Điện tử để xem xét)

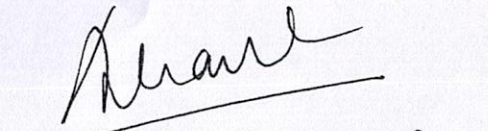
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Huỳnh Công Pháp

PHÒNG ĐÀO TẠO


Huỳnh Ngọc Thọ

KHOA KỸ THUẬT MÁY TÍNH VÀ ĐIỆN TỬ


Nguyễn Văn An

